

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 1968/QĐ-TTg ngày 22/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021 - 2030" trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi
và kế hoạch khung giai đoạn 2022 - 2025

Thực hiện Quyết định số 1968/QĐ-TTg ngày 22/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021 - 2030” (sau đây viết tắt là Quyết định 1968) và Công văn số 8425/BCT-XTTM ngày 28/12/2021 của Bộ Công Thương về việc xây dựng kế hoạch hành động thực hiện “Đề án đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021 - 2030”; Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Công văn số 242/SCT-QLTM ngày 14/02/2022, UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định 1968 và kế hoạch khung giai đoạn 2022 – 2025 (gọi tắt là Kế hoạch); với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Triển khai hiệu quả các nội dung của Đề án "Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021 - 2030" trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Hỗ trợ các tổ chức xúc tiến thương mại và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nâng cao nhận thức và năng lực về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại, thúc đẩy phát triển giao thương với các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước, đẩy mạnh kinh tế thương mại của tỉnh.

- Các Sở, ngành, đơn vị và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh phối hợp chặt chẽ triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ được giao. Việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại được triển khai đồng bộ, thiết thực và có hiệu quả.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại nhằm mục tiêu nâng cao chất lượng và hiệu quả trong hoạt

động của các cơ quan xúc tiến thương mại, tổ chức hỗ trợ xúc tiến thương mại và doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh... của tỉnh trên cơ sở kết nối, đồng bộ với Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số.

Nâng cao nhận thức và năng lực về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại, thúc đẩy phát triển, tìm kiếm các cơ hội thương mại trong và ngoài nước, góp phần tái cơ cấu ngành Công Thương.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Xây dựng, hoàn thành cập nhật cơ sở dữ liệu chuyên ngành xúc tiến thương mại và các ngành hàng thương mại và xuất khẩu trọng điểm của tỉnh vào Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số.

- 100% tổ chức xúc tiến thương mại và 100 doanh nghiệp được cấp tài khoản trên Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số và 20% trong số này có phát sinh giao dịch và chia sẻ thông tin.

- 20% đến 25% doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tham gia hội chợ, triển lãm, kết nối thị trường được tổ chức trên môi trường số.

- 100% các tổ chức xúc tiến thương mại; 400 lượt doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh và cán bộ các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố được tham gia tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ, cập nhật các nội dung về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại và bảo đảm an toàn thông tin.

- 100% các tổ chức xúc tiến thương mại và trên 100 lượt doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh sử dụng, khai thác, vận hành các nền tảng dùng chung và chia sẻ dữ liệu với Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số.

- 100% thủ tục hành chính lĩnh vực xúc tiến thương mại đủ điều kiện được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và tích hợp trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh, với trên 90% doanh nghiệp hài lòng về kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU VÀ KẾ HOẠCH KHUNG GIAI ĐOẠN 2022-2025

1. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

a) Tổ chức đánh giá thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong Xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Phối hợp với Bộ Công Thương xây dựng các tiêu chí, xây dựng kế hoạch thuê chuyên gia đánh giá hiện trạng và năng lực ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại cho các tổ chức xúc tiến thương mại, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh để làm căn cứ đưa ra các giải pháp quản lý, các hoạt động hỗ trợ tham gia Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số, các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại cho phù hợp với tình hình tỉnh Quảng Ngãi.

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ Công Thương, Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại tỉnh; các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Khi có hướng dẫn của Bộ Công Thương.

b) Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ xúc tiến thương mại nhằm kết nối hiệu quả với Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số

Lập danh sách tổ chức xúc tiến thương mại và doanh nghiệp của tỉnh có nhu cầu tham gia Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số; phối hợp Bộ Công Thương: hướng dẫn tổ chức xúc tiến, doanh nghiệp, hợp tác xã đăng ký tài khoản sau khi Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số được xây dựng xong; tích hợp các cơ sở dữ liệu, thông tin về xúc tiến thương mại của tỉnh lên Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số, hướng dẫn doanh nghiệp mở tài khoản, khai thác thông tin và chia sẻ dữ liệu.

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương, Bộ Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Liên minh Hợp tác xã; Hội Nông dân tỉnh; Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

c) Nâng cao năng lực về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại cho Sở, ban ngành, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để triển khai có hiệu quả Quyết định số 1968/QĐ-TTg ngày 22/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Nâng cao an toàn thông tin mạng cho các tổ chức xúc tiến thương mại, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; cán bộ các sở ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

+ Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông

+ Cơ quan phối hợp: Sở Công Thương; Công an tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

- Tham gia các hội chợ thương mại trong môi trường số; hỗ trợ doanh nghiệp, Hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh tham gia.

+ Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương (*Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại tỉnh*).

+ Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Liên minh Hợp tác xã tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

+ Thời gian thực hiện: Hàng năm theo chương trình của Bộ Công Thương và chương trình xúc tiến thương mại của tỉnh.

- Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại cho Sở, ban, ngành doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để triển khai có hiệu quả Quyết định 1968

+ Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

+ Cơ quan phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ Công Thương; Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại tỉnh; các Sở: Thông tin và Truyền thông, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND các huyện, thị xã, thành phố; doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và các đơn vị có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Khi Bộ Công Thương tổ chức các lớp tập huấn trên địa bàn tỉnh.

d) Nâng cao nhận thức về sự cần thiết đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định, cơ chế, chính sách về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại thông qua Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử của Sở Công Thương, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Ngãi,....

+ Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

+ Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Hiệp hội doanh nghiệp; Đài Phát thanh và truyền hình, Báo Quảng Ngãi; Cổng Thông tin điện tử tỉnh và các cơ quan liên quan khác.

+ Thời gian thực hiện: Khi có văn bản quy định của cơ quan có thẩm quyền.

- Tổ chức các hoạt động tập huấn, hướng dẫn về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại cho cán bộ các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố; doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

+ Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

+ Cơ quan phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ Công Thương; Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND các huyện, thị xã, thành phố; doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và các đơn vị có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Khi Bộ Công Thương tổ chức các lớp tập huấn trên địa bàn tỉnh.

2. Kế hoạch khung giai đoạn 2022 - 2025

Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai một số nội dung cụ thể sau:

a) Tham gia hiệu quả Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số

Phối hợp với Bộ Công Thương hướng dẫn các tổ chức xúc tiến thương mại, doanh nghiệp, hợp tác xã đăng ký tài khoản sau khi Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số được xây dựng xong, tích hợp các cơ sở dữ liệu, thông tin về xúc tiến thương mại của tỉnh lên Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số, hướng dẫn doanh nghiệp mở tài khoản, khai thác thông tin và chia sẻ dữ liệu sau khi hoàn thành đánh giá thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh.

b) Hoàn thiện cơ chế, chính sách

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật về đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại.
- Rà soát, đơn giản hóa quy định, thủ tục hành chính trong lĩnh vực xúc tiến thương mại để triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

c) Nâng cao nhận thức, năng lực

- Tiếp tục tuyên truyền, nâng cao nhận thức về sự cần thiết đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại; phổ biến các quy định, cơ chế, chính sách về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại;

- Phối hợp với Bộ Công Thương tổ chức các hoạt động tập huấn, hướng dẫn về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại; tổ chức các khóa đào tạo, tổ chức diễn tập và ứng cứu sự cố an toàn thông tin, an ninh mạng.

d) Triển khai các sáng kiến nhằm thực hiện hiệu quả Quyết định số 1968 và Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số

Phát triển các nền tảng, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số phục vụ xúc tiến thương mại, kết nối với Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch, chương trình thực hiện trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Lập dự toán kinh phí chi tiết cho từng nội dung công việc, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo khả năng cân đối ngân sách tỉnh để triển khai thực hiện.

3. Kết hợp lồng ghép giữa các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch với các nhiệm vụ khác có liên quan đã được phê duyệt kinh phí hàng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để huy động tối đa nguồn lực của địa phương và các nguồn tài chính hợp pháp nhằm nâng cao hiệu quả của Kế hoạch

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Là cơ quan đầu mối chủ trì thực hiện kế hoạch, có trách nhiệm phối hợp cùng với Cục Xúc tiến thương mại - Bộ Công Thương, các sở ngành chức năng liên quan triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch.

- Chủ trì xây dựng Kế hoạch, dự toán kinh phí hàng năm gửi Sở Tài chính thẩm định trình UBND tỉnh quyết định (cùng thời điểm xây dựng kế hoạch và dự toán Ngân sách nhà nước hàng năm). Thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch báo cáo UBND tỉnh và Bộ Công Thương; tổng kết tình hình thực hiện vào năm kết thúc Kế hoạch.

- Tiếp nhận các kiến nghị, phản ánh của các tổ chức, cá nhân có liên quan khi gặp khó khăn, vướng mắc cần đề nghị UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh và hướng dẫn của Trung ương.

2. Sở Tài chính

- Hàng năm, căn cứ vào khả năng cân đối của ngân sách địa phương; nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ và nguồn kinh phí hợp pháp khác (nguồn huy động được, nếu có), tham mưu cho UBND tỉnh phân bổ kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này. Tổng hợp, quyết toán nguồn kinh phí theo quy định hiện hành.

- Phối hợp với Sở Công Thương hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch sau khi được phê duyệt.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với Sở Công Thương trong việc hỗ trợ các sở, ngành, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại.

- Đào tạo các kỹ năng và tư vấn cho doanh nghiệp về các nội dung liên quan đến công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ cho hoạt động xúc tiến thương mại; triển khai chữ ký số, chứng thực điện tử, các chuẩn trao đổi dữ liệu.

- Triển khai đồng bộ Kế hoạch này với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình phát triển công nghệ thông tin và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông phát triển hạ tầng đảm bảo chất lượng phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong xây dựng và đẩy mạnh các biện pháp khuyến khích đầu tư phát triển và chuyển giao công nghệ, hỗ trợ các sở, ban ngành, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

- Phối hợp với Công an tỉnh thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin phục vụ triển khai thực hiện Kế hoạch.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh thực hiện lồng ghép các mục tiêu, nội dung của Kế hoạch với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và từng giai đoạn của tỉnh.

- Phối hợp với các Sở, Ban ngành, địa phương liên quan huy động, cân đối, bố trí vốn chi đầu tư phát triển thực hiện các nội dung trong Kế hoạch theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các quy định liên quan pháp luật về đầu tư công trong giai đoạn 2021 - 2025.

- Chia sẻ, kết nối, liên thông dữ liệu về doanh nghiệp; các thông tin, số liệu thống kê về xúc tiến đầu tư, tình hình phát triển kinh tế - xã hội, ... với hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ xúc tiến thương mại của tỉnh.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì xây dựng, phát triển các chuỗi cung ứng nông sản an toàn, kiểm soát chặt chẽ quy trình sản xuất, chất lượng vật tư đầu vào của các hoạt động trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, khai thác đến cơ sở sơ chế, giết mổ, chế biến, kinh doanh sản phẩm nông sản và truy xuất được nguồn gốc, xuất xứ...

- Phối hợp với Sở Công Thương triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các hoạt động hỗ trợ xúc tiến thương mại, kết nối tiêu thụ sản phẩm nông sản, phát triển các chuỗi cung ứng nông sản an toàn; tăng cường công tác quản lý chất lượng nông, lâm, thủy sản.

- Triển khai đồng bộ Kế hoạch này với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình phát triển các sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

6. Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố

Phối hợp chặt chẽ với Sở Công Thương thực hiện Kế hoạch trong phạm vi, quyền hạn được giao. Cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia đầy đủ các lớp tập huấn nâng cao năng lực về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại.

7. Các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh

- Tích cực tham gia, cộng tác với các chương trình, dự án của các cơ quan quản lý nhà nước trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại.

- Phối hợp với các sở ngành có liên quan tham gia thực hiện Kế hoạch.

Căn cứ nội dung Kế hoạch này, UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tổ chức triển khai thực hiện. Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Trong quá trình tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch này nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (b/cáo);
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi;
- Báo Quảng Ngãi;
- Hội Nông dân tỉnh;
- Liên minh hợp tác xã;
- Hội doanh nhân trẻ tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, KTT, CBTH;
- Lưu: VT, KTN.toan57

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Phước Hiền